

Bản án số: 129/2024/HS-ST
Ngày 04 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Thái Thị Hà Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông: Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:

Ông: Lê Đình Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 132/2024/TLST-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: N V L, sinh năm 2000 tại Hưng Yên; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông N V M, sinh năm 1970 và bà L T T, sinh năm 1974; Vợ, con: không có; Tiền sự: không có; Tiền án: có 1 tiền án: Bản án số 239/2022/HSST, ngày 01/11/2022 của Tòa án nhân dân quận D xử phạt bị cáo 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 26/4/2024 đến ngày 05/5/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Anh T M C, sinh năm 1993

Nơi khẩu thường trú: Căn hộ E, toà R Khu đô thị T, xã Y, huyện K, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 26/4/2024, trên đường đi chơi về, N V L điều

khởi xe máy Honda Wave màu đỏ - đen BKS 89E1-728.01 của L vào cửa hàng tiện lợi Circle K ở sảnh tòa nhà U, khu đô thị T, xã Y, huyện K, thành phố Hà Nội để mua nước uống. Sau khi mua nước, L ngồi ở thềm trước sảnh tòa nhà và quan sát thấy trước sảnh có nhiều xe mô tô dựng không có người trông giữ. L thấy có một xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa màu đỏ, BKS 29G1-600.30, không khóa cổ, khóa còng nên nảy sinh ý định trộm cắp. L dắt chiếc xe này xuống đường và dắt ra ngoài khu đô thị với ý định đi gửi ở gần Học viện Nông nghiệp Việt Nam rồi quay lại lấy xe máy của L sau. Khi L đang dắt chiếc xe máy này đến đoạn đường gần tòa nhà H T thì bị công an xã Y kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa màu đỏ, BKS 29G1-600.30.

Theo Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTS, ngày 04/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện K, kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Vespa màu đỏ, BKS 29G1-600.30, số khung: RP8M82511GV001953, số máy: M82EM5003350, đã qua sử dụng, đăng ký xe ngày 28/9/2016, trị giá 12.000.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 131/QĐ-VKSGL, ngày 26/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo N V L về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo N V L đã thành khẩn khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra.

Người bị hại đã nhận lại tài sản và đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã truy tố bị cáo, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo N V L phạm tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 5 Điều 65, Điều 55, khoản 2 Điều 56, Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo N V L phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị xử phạt bị cáo L từ 12 tháng đến 15 tháng tù, tổng hợp hình phạt 20 tháng tù của bản án số 239/2022/HSST, ngày 01/11/2022 của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 32 tháng đến 35 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 26/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 xe máy Honda Wave màu đỏ - đen, BKS 89E1-72801 là tài sản của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất, cho bị cáo được giáo dục, cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về áp dụng thủ tục rút gọn: bị cáo bị bắt quả tang về hành vi phạm tội của mình, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, tội phạm đã thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng, người phạm tội có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng nên các cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định tại khoản 1 Điều 456 Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2]. Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định: khoảng 01 giờ 40 phút, ngày 26/4/2024 tại khu đô thị T, xã Y, huyện K, thành phố Hà Nội, N V L lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, không có người trông giữ đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa màu đỏ, BKS 29G1-600.30 của anh T M C có trị giá 12.000.000 đồng, khi bị cáo đang dắt xe đi tẩu thoát thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo N V L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 173, khoản 1 của Bộ luật hình sự.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo N V L là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h Điều 52 của Bộ luật hình sự là tái phạm do bị cáo phạm tội trong thời gian đang chấp hành hình phạt của Bản án số 239/2022/HSST, ngày 01/11/2022 của Tòa án nhân dân quận D, Hà Nội cũng về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân, trở thành người công dân có ích cho xã hội mà trong thời gian thi hành án

treo, bị cáo tiếp tục phạm tội cùng loại. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cụ nội của bị cáo là Lê Thị Tấn được truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam anh Hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về tổng hợp hình phạt: Do bị cáo phạm tội mới trong thời gian chấp hành hình phạt án treo nên bị cáo phải chấp hành hình phạt 20 tháng tù của bản án số 239/2022/HSST, ngày 01/11/2022 của Tòa án nhân dân quận D theo khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt theo Điều 56 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án

[6]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là đối tượng không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về dân sự: bị hại là anh T M C đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 xe máy Honda Wave màu đỏ - đen, BKS 89E1-72801 là tài sản của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội và không có trong có sở dữ liệu xe vật chứng.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: bị cáo N V L có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào các Điều: 331, 332, 333, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: bị cáo N V L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: N V L 12 (mười hai) tháng tù.

- Căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: buộc bị cáo N V L phải chấp hành hình phạt 20 (hai mươi) tháng tù của bản án số 239/2022/HSST, ngày 01/11/2022 của Tòa án nhân dân quận D, Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật.

- Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo N V L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **32 (ba mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 26/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo

Về dân sự: không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen, BKS 89E1-728.01, số khung: RLHJA3859LY044507, số máy JA52E0187786, đã qua sử dụng. Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 03/7/2024

Về án phí: Bị cáo N V L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Báo bị cáo N V L có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là anh T M C vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện K
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện K
- Chi cục THADS huyện K
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên (thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu